

Lúc đó không còn thân thể, bạn bè, áo quần, nhà cửa, giày dép, thức ăn, thức uống... Cả truyền thống Đại Thừa và Kim Cương Thừa đều tin vào sự cứu độ của đức Phật A Di Đà. Người sống có thể nâng đỡ và trợ giúp cho người chết bằng cách làm các việc thiện lành, cầu nguyện, và giúp cho họ được ăn như đốt thực phẩm như thức ăn. Người chết lúc này không thể ăn được bằng miệng chỉ có thể tiếp xúc với các mùi hương, vì thế chúng ta thường cúng cho người chết bằng cách đốt các thực phẩm trong lửa, tạo thành khói thơm và chú nguyện cho họ được no lòng nhờ việc tiếp xúc với mùi hương. Cũng có thể một số vong linh không thể tiếp xúc được với mùi hương vì nghiệp quả của họ, nhưng nếu người sống tha thiết chí thành cầu nguyện đến đức Phật A Di Đà và chú nguyện bằng các bài chân ngôn thì ít nhất các vong linh cũng được no lòng ngay lúc đói, việc được ngửi mùi thực phẩm đốt làm cho họ cũng hạnh phúc và no đủ như được ăn những thức ăn ngon. Và không chỉ thế trong Mật thừa chúng ta có phương pháp triệu thỉnh vong linh





đến trước một bậc Thượng sư chứng ngộ, Ngài sẽ triệu thỉnh Tam Bảo, triệu thỉnh đức Phật A Di Đà che chở cho hương linh. Bậc Thượng sư sẽ giảng pháp, khẩu truyền và hướng dẫn vong linh thoát khỏi trung âm, nhờ thể hương linh sẽ bớt sợ hãi, theo sự hướng dẫn của bậc Thầy để vãng sinh Tịnh độ trong ánh hào quang của đức Phật A Di Đà. Giống như chúng ta bây giờ, chúng ta là những kẻ lạc đường lờ mờ không biết lối, nhờ Giáo Pháp của bậc Thầy chúng ta mới tìm cho mình một con đường đúng đắn để đi tới bến bờ giải thoát. Cũng như vậy chư hương linh trong giai đoạn trung âm lang thang vô định không biết lối đi. Nay nhờ sự trợ giúp của bậc Thượng sư giác ngộ, nhờ sự che chở tiếp dẫn của đức Phật A Di Đà, hương linh sẽ an lành theo ánh hào quang của đức Phật A Di Đà mà vãng sinh Tây phương cực lạc. Tại sao đức Phật A Di Đà lại đặc biệt có thể trợ giúp người chết được như vậy? Bởi vì khi còn là một vị Bồ tát, đức Phật A Di Đà đã phát 48 lời thệ nguyện, đại ý rằng: “Nguyện con khi thành Phật có thể cứu độ tất cả các chúng sinh đau khổ, đặc biệt tiếp dẫn các hương linh được sinh về cõi Tịnh độ của con, không còn phải chịu một chút đau khổ nào. Các hương linh nếu chí thành phát nguyện sẽ được đởi nghiệp vãng sinh, không cần trải qua các ngôi vị tu chứng. Chỉ cần nhớ và niệm danh hiệu của con với tâm chí thành tha thiết cầu vãng sinh Tịnh độ thì tất cả đều có thể giải thoát về cõi Tây phương”.

Đó là những gì mà đức Phật A Di Đà phát nguyện khi còn là một vị Bồ tát. Bây giờ Ngài đã thành Phật, 48 đại nguyện của ngài đã thành sự thật, cõi tịnh độ của Ngài đã thực sự thành tựu ở Tây phương. Cõi tịnh độ của Ngài thực sự dành cho chúng ta, những kẻ lầm đường, lạc lối. Bởi vậy khi lìa đời, chúng ta cần sự trợ giúp của đức Phật A Di Đà. Cõi Tịnh độ và pháp tu về đức Phật A Di Đà là một phương tiện thiện xảo





giúp chúng ta đạt giải thoát dễ dàng không khó khăn gì. Còn cõi tịnh độ của các đức Phật khác như đức Phật A Súc Bệ, Đức Phật Bất Không Thành Tựu và rất nhiều Chư Phật khác thì không dễ vãng sinh về cõi của các Ngài như vậy được. Muốn vãng sinh về đó, ít nhất hành giả phải chứng được ngôi địa thứ nhất trở lên. Còn riêng đối với đức Phật A Di Đà, đây là vị Phật duy nhất cho phép chúng ta vãng sinh về cõi của Ngài mà không đòi hỏi nhiều phẩm hạnh và quả vị. Đây là một cõi tịnh độ vô cùng đặc biệt và độc đáo rất phù hợp với những kẻ phàm tình như chúng ta. Cho dù chúng ta không thể chứng được ngôi địa nào, chỉ cần một lòng tha thiết chí thành, nhất tâm trì niệm danh hiệu của Ngài, nhớ về cõi tịnh độ của Ngài, thì chúng ta cũng có thể sinh về cõi đó. Điều này vô cùng đặc biệt, bởi thế tất cả chúng ta cần nỗ lực cố gắng thực hành Pháp tu A Di Đà ngay từ bây giờ để có nơi nương tựa lúc ra đi, tích góp hành trang cho chuyến đi xa nhất của đời người. Đời người rất mong manh, chúng ta không thể biết trước được khi nào mình sẽ ra đi, có thể ngày mai sẽ là ngày cuối cùng của đời mình, thế nên cần chuẩn bị hành trang cho chu đáo trước ngày đi. Trong truyền thống Kim Cương Thừa có hàng trăm phương pháp thiện xảo để trợ giúp cho người chết. Một trong những cách đó là viết tên người chết cùng với một bức ảnh của người chết trong một buổi lễ cầu siêu và sau đó ảnh và tên sẽ được đốt đi trước sự chú nguyện của một bậc thầy giác ngộ. Nhờ thế hương linh sẽ xả những chấp trước nơi cõi này mà vãng sinh tịnh độ dưới sự tiếp dẫn của đức Phật A Di Đà. Tại sao việc đốt ảnh lại quan trọng như thế? Bởi vì trong lúc sống chúng ta luôn chấp chước vào tên và thân thể của mình. Nếu nghe ai đó nói tốt về mình thì bạn sẽ rất tự nhiên cảm thấy vui và nếu ai đó nói không tốt về bạn thì bạn sẽ tự nhiên bực tức, vì chấp trước vào cái tên nên nó trở lên quan trọng. Nếu ai đó đánh đập làm thân thể chúng ta đau thì chúng ta rất tức giận bởi vậy



thân thể đối với chúng ta cũng quan trọng như cái tên. Hiện tượng quan trọng nhất để lưu giữ chúng ta tồn tại trên thế giới này một cách vô minh đó là sự chấp trước vào thân thể và tên tuổi của mình. Thậm chí đến khi đã chết, thân thể đã bị thiêu hoặc chôn xuống đất, chúng ta đang lang thang ở cõi trung âm nhưng chúng ta vẫn vô minh cho rằng thân thể mình vẫn còn đó, tên tôi là như vậy như vậy, thân tôi là cao thấp, tôi là nam hay nữ... Chúng ta vẫn khư khư bám chấp vào mọi thứ giống như lúc còn sống. Bởi thế thông qua các phương tiện thiện xảo của Kim Cương Thừa, dưới sự gia trì ban phước của đức Phật A Di Đà, chúng ta đốt tên và ảnh của người chết vào ngọn lửa trí tuệ của đức Phật A Di Đà, thả tro xuống sông, làm cho nó tan biến, hoặc chúng ta có thể bỏ nó ở trên đất sạch ở những nơi như núi cao rừng thẳm và để cho nó tan dần vào tứ đại. Phương pháp này rất là hữu hiệu cho người chết thoát khỏi sự chấp trước vào thân cũng như vào tên của họ. Họ có thể giải thoát nhờ vào việc đốt tên vào ảnh trong một buổi lễ cầu siêu khiến cho họ giải thoát trực vãng tây phương không gặp chướng ngại gì. Nếu không, dù họ có tâm chí thành về đức Phật A Di Đà nhưng do tâm họ còn chấp trước vào thân và tên của mình nên họ không thể vãng sinh, chính vì thế buổi lễ gia trì chú nguyện và đốt ảnh là rất quan trọng. Chiều nay chúng tôi có buổi lễ cầu siêu rất ngắn nếu các bạn có những người thân của mình đã mất, hãy viết tên và gửi ảnh chúng tôi sẽ đốt và chú nguyện cho những vong linh ấy siêu thoát.

Đức Phật A Di Đà có rất nhiều hình tướng khác nhau, đặc biệt trong Kim Cương Thừa Đức Phật A Di Đà có 3 hay 4 hình tướng. Một trong số đó là Đức Phật Amitayus – Phật Trường thọ. Ngài là báo thân của Đức Phật A Di Đà. Còn Đức Phật A Di Đà là Pháp thân. Đôi khi Ngài còn hiện trong hình tướng phẫn nộ Hariakya, là thân bí mật của Ngài.







Như thế Ngài có 3 thân chính và 8 hoá thân phụ. Còn trong bức tranh này là hình ảnh của Đức Phật Amitayus. Pháp tu về Đức Phật Amitayus có liên quan chặt chẽ đến đời sống hiện tại của chúng ta. “Amita” có nghĩa là “đại hỷ lạc”, hay cũng có nghĩa là không còn đau khổ. “yus” có nghĩa là “cuộc sống”. Vậy thì “Amitayus” có nghĩa là cuộc sống không còn đau khổ, cuộc sống đại hỷ lạc, có ý nghĩa, có lợi ích, thành công và mạnh khoẻ, và sống được như thế thì tuổi thọ, trường thọ sẽ đến một cách nhậm vận tự nhiên. Cho nên nếu chúng ta gọi Ngài là Đức Phật Trường Thọ thì nghĩa chưa chính xác lắm. Còn “Amitabha” nghĩa chung là đại hỷ lạc, Đức Phật đại hỷ lạc chính là Pháp thân, vì thế không có chữ “yus” mà chỉ là đức Phật Amitabha. Hôm nay chúng ta sẽ thực hành Pháp tu về Đức Phật Amitayus bởi vì Ngài có liên hệ mật thiết đến đời sống hàng ngày của chúng ta. Trước khi chúng ta tu tập, trì niệm cần phải quán tưởng hình ảnh của Ngài ở trên đỉnh đầu của mình. Vì ở đây không có ảnh của Ngài nên chúng ta có thể quán tưởng Ngài



giống như đức Phật A Di Đà, chỉ có một chút khác là Ngài đội vương miện ngũ trí và mang thêm nhiều trang sức hơn.

Giờ đây chúng ta đã kết thúc khóa lễ cầu siêu, khóa lễ quán đỉnh ban phúc từ Đức Phật A Di Đà, Đức Phật Amitayus và khóa lễ cúng dường Ganachakra. Trong ba lần viếng thăm Việt Nam, đây là lần đầu tiên tôi đến thăm thành phố Đà Lạt, nhưng tôi hy vọng rằng sẽ còn nhiều lần khác nữa, lần tới tôi sẽ giảng kỹ hơn về Đức A Di Đà, Đức Quan Thế Âm. Mong nguyện rằng sau khi xả bỏ báo thân này, tất cả chúng ta đều được sinh sang cõi tịnh độ của Ngài. Tôi xin chân thành cảm niệm công đức tới Giáo hội Phật giáo thành phố Hà Nội, Giáo hội Phật giáo tỉnh Lâm Đồng, Thành hội Phật giáo thành phố Đà Lạt đã có giấy mời chúng tôi tới đây để chia sẻ Giáo Pháp với mọi người. Đặc biệt tôi xin bày tỏ niềm tri ân tới hòa thượng Thích Pháp Chiếu, trưởng ban trị sự Phật giáo tỉnh Lâm Đồng cũng có mặt tại Pháp hội với một trái tim rất chân thành nồng ấm. Tôi cũng xin chân thành cảm ơn thượng tọa Thích Viên Thanh, trưởng ban trị sự Phật giáo thành phố Đà Lạt, trụ trì thiền viện Vạn Hạnh đã hết lòng tổ chức cho pháp hội được thành công tốt đẹp. Đại diện cho Truyền thừa Drukpa, tôi xin gửi tới cúng dường Thượng tọa bức tượng Đức Quan Thế Âm để bày tỏ niềm tri ân của chúng tôi đối với Thượng tọa. Tôi xin chân thành cảm ơn tất cả chư Đại đức, Tăng ni cùng toàn thể quý Phật tử gần xa đã về đây tham dự pháp hội với tâm nhiệt huyết chân thành cầu đạo. Thành phố Đà Lạt đã để lại trong tôi ấn tượng sâu sắc trong chuyến viếng thăm Việt Nam lần này. Thành phố tuy không lớn nhưng rất hiền hòa và yên bình, cộng với tinh thần Phật giáo mạnh mẽ của chư tôn hòa thượng, thượng tọa, chư đại đức tăng ni cùng tất cả quý Phật tử đã tạo nên một môi trường tâm linh rất tuyệt vời. Một lần nữa tôi xin chân thành cảm ơn tất cả những





gì tốt đẹp nhất mà quý vị đã dành cho chúng tôi. Nguyên cầu tất cả quý vị đều sẽ thực hành trọn vẹn con đường của Đức Phật gồm cả Tam thừa để đem lại sự an lạc và hạnh phúc chân thật cho tất cả chúng sinh. Cầu nguyện quý vị luôn hướng đời mình trong ánh sáng của Phật pháp tràn đầy trí tuệ và tình thương. Xin chân thành cảm ơn!

